

Bình Phước, ngày 25 tháng 01 năm 2016

KẾ HOẠCH Hoạt động bệnh viện giai đoạn 2016 - 2018

Căn cứ vào thực trạng hoạt động của bệnh viện giai đoạn 2013-2015:
Bệnh viện Nhân Ái xây dựng kế hoạch hoạt động bệnh viện giai đoạn 2016-2018 như sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu tổng quát:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp với chỉ tiêu Sở Y tế giao, cố gắng hoàn thành và vượt 100% các chỉ tiêu. Đẩy mạnh công tác tiếp nhận, chăm sóc điều trị, công tác tư vấn tuân thủ điều trị, nâng cao hiệu quả điều trị, giảm tỷ lệ tử vong, nâng cao công suất sử dụng giường bệnh.
- Xây dựng kế hoạch cụ thể cho hoạt động nâng cao chất lượng bệnh viện theo các tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam và Bộ Y tế.
- Xây dựng và phát triển bệnh viện về mọi mặt ngang tầm với bệnh viện chuyên khoa hạng II trực thuộc Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tăng cường công tác chỉ đạo tuyến - Đề án 1816 và hoạt động nghiên cứu khoa học.
- Hoàn thiện công tác cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý và phục vụ tốt cho người dân đến khám, chữa bệnh. Đưa tin học vào công tác quản lý chăm sóc điều trị, quản lý hồ sơ bệnh án, quản lý thuốc...

2. Mục tiêu cụ thể:

- Hoàn thiện các tiêu chí hướng đến người bệnh: Mở rộng cơ sở vật chất phục vụ người bệnh, đảm bảo các điều kiện cấp cứu kịp thời cũng như cải thiện chất lượng của điều dưỡng chăm sóc, nâng cao tinh thần thái độ phục vụ và đảm bảo quyền và lợi ích của người bệnh.

- Tăng cường phát triển nguồn nhân lực: Đẩy mạnh công tác đào tạo cán bộ theo yêu cầu về số lượng và cơ cấu bệnh viện, nâng cao trình độ chuyên môn, phát triển kỹ năng nghề nghiệp và tăng cường kỹ năng ứng xử, giao tiếp và y đức trong công tác điều trị. Quan tâm đời sống vật chất tinh thần CBVC và đảm bảo chất lượng nguồn lực quản lý bệnh viện.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động chuyên môn:

- + Tiếp tục hoàn thiện các quy trình chuyên môn, tập huấn tại chỗ.
- + Thực hiện đúng các quy trình về lưu trữ hồ sơ bệnh án, kiểm soát nhiễm khuẩn.
- + Tăng cường năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn, hoạt động điều dưỡng chăm sóc người bệnh, chú trọng công tác chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế.
- + Nâng cao và đảm bảo chất lượng xét nghiệm.
- + Đảm bảo cung ứng cơ bản thuốc, vật tư y tế đầy đủ cho người bệnh. Chú trọng công tác dược lâm sàng.
- + Tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học. Tăng cường công tác chỉ đạo tuyến và đề án 1816.
- Hoàn thiện hoạt động cải tiến chất lượng bệnh viện theo kế hoạch, thiết lập hệ thống báo cáo và khắc phục sự cố đồng thời tổ chức đánh giá kết quả thực hiện.

- Áp dụng phương pháp quản lý khoa học, ứng dụng CNTT vào quản lý bệnh viện.
- Tăng cường công tác điều trị ARV và điều trị lao cho bệnh nhân. Kiểm soát dịch bệnh thường gặp, không để dịch lớn xảy ra.

II. NỘI DUNG

1. Thực hiện các chỉ tiêu:

100% các chỉ tiêu trong kế hoạch đều hoàn thành và vượt mức. Cụ thể các chỉ tiêu cơ bản trong 2 năm 2016-2018:

Số	Nội dung	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2016	Chỉ tiêu năm 2017	Chỉ tiêu năm 2018
1	Chi tiêu giường bệnh	Giường	350 giường; Trong đó: Khoa Nội 1: 130 giường, Nội 2: 35 giường, Nội 3: 30 giường, khoa Lao 60 giường, khoa Sản sóc đặc biệt 60 giường, khoa Điều trị cắt cơn nghiên cứu và phục hồi chức năng 35 giường.	350 giường; Trong đó: Khoa Nội 1: 130 giường, Nội 2: 35 giường, Nội 3: 30 giường, khoa Lao 60 giường, khoa Sản sóc đặc biệt 60 giường, khoa Điều trị cắt cơn nghiên cứu và phục hồi chức năng 35 giường.	350 giường; Trong đó: Khoa Nội 1: 130 giường, Nội 2: 35 giường, Nội 3: 30 giường, khoa Lao 60 giường, khoa Sản sóc đặc biệt 60 giường, khoa Điều trị cắt cơn nghiên cứu và phục hồi chức năng 35 giường.
2	Tổng số lượt khám bệnh chung	Lượt	5.880	5.880	5.900
3	Tổng số lượt điều trị ngoại trú	Lượt	5.000	5.000	5.000
4	Tổng số lượt BN vào điều trị nội trú	Lượt	880	880	900
5	Công suất sử dụng giường bệnh	%	≥ 80	≥ 80	≥ 80
6	Tỉ lệ tử vong	%	≤ 10	≤ 10	≤ 10
7	Thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở	Đề tài	06	06	06
8	Các mục tiêu khác đạt	%	100	100	100

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Công tác chăm sóc điều trị:

- Tổ chức thực hiện giám sát, đánh giá tuân thủ, hiệu quả phác đồ điều trị, quy trình kỹ thuật bệnh viện 01 quý/lần.
- Tổ chức hội chẩn khoa, liên khoa, bệnh viện cho bệnh nhân nặng khó chẩn đoán điều trị.
- Đánh giá hài lòng chất lượng chăm sóc và điều trị bệnh nhân > 90% người bệnh hài lòng.
- Đảm bảo 100% bệnh nhân đủ tiêu chuẩn được đưa vào điều trị ARV đúng theo quy định của Bộ Y tế.
- Tổ chức theo dõi, đôn đốc, đánh giá hiệu quả việc thực hiện kế hoạch Quy chế bệnh viện của các phòng, khoa 04 lần/năm.
- Tổ chức sinh hoạt khoa học cho Y, Bác sỹ, Điều dưỡng, cập nhật kiến thức mới về y học để triển khai cho tất cả nhân viên Y tế 18 lần/năm. Triển khai công tác nghiên cứu khoa học.

- Thực hiện đề án thành lập ngân hàng máu tại bệnh viện.
- Phối hợp Bệnh viện Tâm Thần khám 600 lượt bệnh nhân/năm.
- Theo dõi điều trị và xử trí kịp thời tác dụng không mong muốn của thuốc đặc biệt thuốc lao và thuốc ARV.

2. Công tác Quản lý chất lượng bệnh viện:

- Đẩy mạnh công tác Quản lý chất lượng bệnh viện, tập trung mọi khả năng để bệnh viện nâng mức và giữ mức theo các tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam của Bộ Y tế (ban hành kèm theo Quyết định số: 4858/QĐ-BYT ngày 03 tháng 12 năm 2013 của bộ Trưởng Bộ Y tế).
- Sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm chất lượng bệnh viện hàng năm và đề xuất các giải pháp chấn chỉnh kịp thời.
- Từng bước hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng và tổ quản lý chất lượng bệnh viện, tăng cường công tác đào tạo về quản lý chất lượng.
- Lập kế hoạch cụ thể cho công tác quản lý chất lượng 2 năm 2016-2018 trên cơ sở định hướng mũi nhọn phát triển xây dựng các tiêu chí với những mục tiêu cụ thể cho sự phát triển. Tiến hành sơ kết, tổng kết hoạt động quản lý chất lượng mỗi 3,6,9 tháng.

3. Xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh

- Thực hiện các xét nghiệm thường quy, chẩn đoán hình ảnh và các xét nghiệm cấp cứu.
- Vận chuyển mẫu máu, đàm đến bệnh viện thành phố xét nghiệm HIV, CD4, tải lượng virus, kháng ARV, cây MGIT và đặt kháng sinh đồ 02 lần/tháng.
- Tham gia các chương trình ngoại kiêm chuẩn xác xét nghiệm sinh hóa và huyết học, nước tiểu, vi sinh là 42 lần/năm.
- Tập huấn các kỹ thuật xét nghiệm cao tại bệnh viện thành phố như: Đàm bảo chất lượng xét nghiệm y khoa, an toàn sinh học, nội kiêm và ngoại kiêm chất lượng xét nghiệm....
- Triển khai các kỹ thuật xét nghiệm phục vụ công tác truyền máu huyết học.
- Triển khai một số kỹ thuật xét nghiệm mới về vi sinh, huyết học, sinh hóa.
- Xét nghiệm khẳng định HIV/AIDS.

4. Công tác Kiểm soát dịch bệnh, vệ sinh ATTP

4.1. Kiểm soát dịch bệnh

- Chủ động tổ chức phòng bệnh định kỳ hàng quý và phun thuốc phòng bệnh theo mùa sinh trưởng của các loại côn trùng.
- Thực hiện sự chỉ đạo của Sở Y tế TPHCM về công tác phòng chống các loại dịch bệnh theo từng giai đoạn phát sinh trong năm.
- Tuyên truyền cho CBNV, bệnh nhân biết cách phòng bệnh.
- Phun khử khuẩn không khí hàng tuần hoặc đột xuất tại các khoa lâm sàng, cận lâm sàng.
- Dự trữ cơ sở thuốc, VTTH-HC phòng bệnh và tham gia cấp cứu, điều trị khi có dịch bệnh xảy ra.

4.2. Vệ sinh an toàn thực phẩm

- Kiểm tra, giám sát hàng ngày các loại thực phẩm của các nhà cung cấp cho các bếp ăn như: Hạn dùng, tiêu chuẩn kiểm dịch khác đảm bảo tươi sống cho vào sử dụng. Thực hiện lưu mẫu, hủy mẫu đúng quy định.

4.3. Công tác kiểm soát nhiễm khuẩn

- Duy trì thường xuyên hoạt động của Hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn, Ban Quản lý rác thải Bệnh viện, hoạt động Mạng lưới kiểm soát nhiễm khuẩn.

- Kiểm tra đôn đốc công tác kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện, kiểm tra công tác vệ sinh của phòng, khoa, nhà ăn, nhà bếp.
- Giám sát việc phân loại, thu gom rác thải từ nơi phát sinh nội khoa phòng, thực hiện quy trình xử lý và quản lý các loại tác thải đúng quy định.
- Xây dựng đề án bảo vệ môi trường
- Xây dựng quy trình phòng ngừa chuẩn.
- Trang bị đầy đủ phương tiện vệ sinh tay, bồn rửa tay đạt chuẩn 1/10 (01lavabo/10 giường bệnh).

5. Công tác tư vấn truyền thông GDSK

- Tư vấn, truyền thông giáo dục sức khỏe cho bệnh nhân, thân nhân theo kế hoạch và theo yêu cầu.
- 100% bệnh nhân trong quá trình chăm sóc điều trị đều được giải thích, tư vấn kịp thời khi có thắc mắc.
- Khảo sát hài lòng bệnh nhân trong điều trị 12 lần/ năm.
- Tổ chức các hoạt động vui chơi cho bệnh nhân hàng tuần thông qua đó lồng ghép các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho bệnh nhân giúp bệnh nhân thay đổi hành vi, sống lành mạnh hơn và phát thanh hàng ngày cho bệnh nhân.
- Tập huấn kỹ năng TT-GDSK cơ bản và nâng cao cho CBNV tại bệnh viện 01 đợt và cho nhóm bệnh nhân đồng đẳng 01 đợt.
- Họp Hội đồng người bệnh cấp khoa 01lần/tuần và cấp bệnh viện 01 lần/tháng.
- Phối hợp tốt công tác chăm sóc điều trị và tư vấn tâm lý cho bệnh nhân.
- Truyền thông Giáo dục sức khỏe theo định hướng của T4G và một số nội dung khác.
- Nâng cao nhận thức của bệnh nhân và gia đình bệnh nhân về cách chăm sóc bệnh nhân HIV/AIDS.

6. Công tác Điều dưỡng chăm sóc người bệnh

- Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của Điều dưỡng, Hộ lý y công 2 lần/ tháng.
- Tổ chức bình phiếu chăm sóc, sinh hoạt Điều dưỡng toàn bệnh viện 1 lần/ tháng.
- Tổ chức tập huấn thi tay nghề ĐD-HS, KTV, Hộ lý toàn bệnh viện.
- Điều dưỡng viên, Hộ sinh viên thực hiện đúng quy trình kỹ thuật và quy chế chuyên môn. Chất lượng chăm sóc người bệnh toàn diện ngày càng hiệu quả hơn.
- Tổ chức họp Hội đồng người bệnh cấp bệnh viện 01 tháng/lần.
- Xây dựng 05 tiêu chí chất lượng bệnh viện: Tỉ lệ người bệnh bị loét tại bệnh viện; Tỉ lệ Điều dưỡng, Nữ hộ sinh, Kỹ thuật viên được đào tạo liên tục trong năm; Tỉ lệ bác sĩ/điều dưỡng/giường bệnh....
- Tham gia dự trù, kiểm tra, giám sát sử dụng và bảo quản trang thiết bị y tế, vật tư tiêu hao hóa chất đảm bảo đủ cho công tác chăm sóc người bệnh.
- Xây dựng 04 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở về lĩnh vực điều dưỡng.
- Phát động phong trào rửa tay thường quy 100% CBNV trong toàn bệnh viện hưởng ứng và thực hiện tốt.

7. Công tác Dược:

- Xây dựng kế hoạch danh mục thuốc, VTTH-HC hàng năm và triển khai thực hiện kế hoạch mua sắm thuốc, VTYT-TH đã được Sở Y tế phê duyệt. Đảm bảo cơ sở thuốc, VTTH- HC phục vụ khám chữa bệnh, phòng bệnh, thiên tai thảm họa.
- Đảm bảo công tác cung ứng thuốc đủ về số lượng và đảm bảo về chất lượng dựa trên phân tích ABC/VEN.

-Phối hợp với Đơn vị thông tin thuốc, cung cấp thông tin chính xác thường xuyên; liên tục. Báo cáo kịp thời phản ứng có hại của thuốc.

-Công tác được lâm sàng thường xuyên giám sát chặt chẽ việc kê đơn sử dụng thuốc, không để xảy ra việc kê đơn thuốc cùng hoạt chất hoặc thuốc sử dụng không nhằm mục đích chữa bệnh.

-Xây dựng hệ thống kho đạt chuẩn GSP.

-Thực hiện giám sát các vấn đề liên quan đến sử dụng thuốc thông qua hệ thống mạng vi tính nội bộ.

-Theo dõi, báo cáo kịp thời các phản ứng có hại của thuốc (ADR).

8. Công tác nghiên cứu khoa học:

-Khuyến khích và hỗ trợ các khoa, phòng tham gia công tác nghiên cứu khoa học. Các đề tài gắn với chuyên môn bệnh viện có tính ứng dụng cao. Tổ chức bình bệnh án và sinh hoạt chuyên đề: 01 tháng/ lần. Sinh hoạt khoa học định kỳ 12 lần/năm.

-Kết hợp các Trung tâm 06 tham gia nghiên cứu khoa học.

-Xây dựng quy trình đăng ký, xét duyệt đề cương, theo dõi tiến độ thực hiện và đánh giá chất lượng đề tài.

-Ứng dụng phát triển kỹ thuật mới theo từng chuyên khoa.

-Ngoài các đề tài cấp cơ sở, từng bước triển khai các đề tài cấp Thành phố, cấp ngành. Nâng cao chất lượng các đề tài để có ứng dụng thực tiễn.

9. Hỗ trợ tuyến dưới

-Thực hiện luân phiên cử các Bác sĩ hỗ trợ chuyên môn tuyến dưới cho 04 Trung tâm 02 ngày/ tuần/ trung tâm (Trung tâm Phú Văn, Phú Đức, Phú Nghĩa, Bình Đức).

-Thực hiện khám sàng lọc bệnh nhân và sàng lọc bệnh nhân nặng chuyển tuyến.

-Theo dõi điều trị bệnh nhân nhiễm trùng cơ hội thông thường, phòng chống lây nhiễm và xử trí phơi nhiễm, phòng chống dịch bệnh theo mùa.

-Đào tạo, huấn luyện cấp cứu sốc phản vệ, các cấp cứu ban đầu khác.

-Tổ chức các nhóm chuyên môn để hỗ trợ các Trung tâm 06 có yêu cầu.

10. Công tác tổ chức cán bộ:

-Kiên toàn tổ chức bộ máy, thành lập các khoa, phòng mới, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước thông qua đổi mới cơ chế quản lý, quản lý theo hệ thống, phát huy tính năng động, sáng tạo của các khoa phòng trong việc quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn lực, công nghệ thông tin.

-Phát triển nguồn nhân lực đủ về số lượng, chất lượng, có cơ cấu và phân bố hợp lý.

-Xây dựng và hướng dẫn, thực hiện các nội dung, quy chế, thực hiện chế độ nâng lương, điều chỉnh lương hàng năm, thi nâng ngạch, chuyển ngạch, bổ nhiệm ngạch, nghỉ hưu, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, nghỉ ốm, thai sản và phụ cấp khác theo quy định của Nhà nước.

-Thành lập các Hội đồng: Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng tuyển dụng, Hội đồng lương, Hội đồng thi đua, khen thưởng - kỷ luật, Hội đồng xét nâng ngạch...

-Tăng cường các hoạt động đào tạo, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực, từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng kịp thời nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho bệnh nhân.

-Rà soát, bổ sung, quy hoạch, đào tạo nguồn nhân lực theo đúng quy trình, đảm bảo đạt chuẩn bệnh viện chuyên khoa hạng II.

11. Công tác quản lý tài chính:

-Hoàn chỉnh các cơ cấu xây dựng giá dịch vụ.



-Hoàn chỉnh tất cả các quy trình liên quan đến tài chính kế toán.

-Sử dụng hợp lý nguồn kinh phí được cấp.

-Thực hiện nghị định 43/2006/NĐ-CP về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính. Tăng cường giám sát chi thực hành tiết kiệm và chống lãng phí trong chi tiêu, gia tăng tích lũy phúc lợi cho bệnh viện.

12. Công tác đào tạo:

-Xây dựng kế hoạch đào tạo theo định hướng phát triển chuyên môn kỹ thuật của bệnh viện.

-Xây dựng kế hoạch cử cán bộ đi dự thi hàng năm.

-Đào tạo theo chiêu sinh của các đầu ngành, của dự án nếu có nhu cầu.

-Cử cán bộ đào tạo ngắn hạn để cập nhật kiến thức nâng cao tay nghề.

-Nâng cao trình độ quản lý cho lãnh đạo các khoa, phòng.

ST T	Nội dung đào tạo	ĐVT	Số lượng 2016	Số lượng 2017	Số lượng 2018
1. Đào tạo chuyên môn sau đại học:					
1	- Chuyên khoa cấp II	Người	01	01	01
2	- Chuyên khoa cấp I	Người	04	04	04
3	- Thạc sĩ	Người	01	01	01
2. Đào tạo liên thông trình độ đại học:					
4	- Bác sĩ	Người	05	08	08
5	- Dược sĩ	Người	02	01	01
6	- CN Xét nghiệm	Người	02	02	01
7	- CN Cao đẳng Điều dưỡng, NHS, Kỹ thuật viên	Người	04	100	100
8	- CN Chẩn đoán hình ảnh	Người	01	01	01
9	- CN Trang thiết bị y tế (đại học)	Người	01	01	00
3. Đào tạo ngắn hạn :					
10	- Răng hàm mặt	Người	02	01	01
11	- Da liễu	Người	01	01	01
12	- Tâm thần	Người	02	02	02
13	- Tai mũi họng	Người	01	01	01
4. Đào tạo lý luận chính trị, kiến thức quản lý					
14	- CN lý luận chính trị	Người	01	01	01
15	- Trung cấp lý luận chính trị - Hành chính	Người	05	05	05
16	- Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo ngạch	Người	02	02	02
17	- Bồi dưỡng kiến thức theo chức danh nghề nghiệp	Người	05	05	05
18	- Bồi dưỡng kiến thức quản lý bệnh viện	Người	04	04	04
19	- Bồi dưỡng kiến thức quản lý chất lượng bệnh viện	Người	01	01	01
5. Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo ngành					

20	- Bồi dưỡng cập nhật kiến thức theo vị trí việc làm	Lượt	340	340	340
21	- Bồi dưỡng tập huấn văn bản pháp luật	Lượt	151	165	186

13. Hoạt động các dự án, mua sắm, sửa chữa, cải tạo, trang thiết bị:

13.1. Các dự án:

-Triển khai dự án xây dựng nâng cấp cơ sở vật chất theo định hướng phát triển chuyên môn của bệnh viện.

13.2. Sửa chữa, cải tạo:

-Cải tạo:

+Hệ thống nhà vệ sinh toàn bệnh viện, khoa nội tổng hợp, khu A, khu B;

+Cải tạo cổng chính, nắn và hạ thấp đường dẫn vào bệnh viện;

+Cải tạo xưởng may cũ thành hội trường 300 chỗ ngồi.

- Xây dựng mới:

+ Bếp ăn tập trung chở bệnh nhân.

+Khu cách ly lao đa kháng thuốc, khoa cấp cứu, khoa khám bệnh.

+ Xây dựng nhà thuốc đạt chuẩn GPP, kho thuốc đạt chuẩn GSP.

+ Nhà nghỉ cho thân nhân bệnh nhân.

+ Khoa xét nghiệm và khu chẩn đoán hình ảnh.

+Xây dựng hệ thống chống xâm lấn tảo, hàng rào an toàn cho bệnh viện, ngôi nhà hạnh phúc cho bệnh nhân.

+Lắp đặt hệ thống oxy trung tâm và oxy tường.

13.3. Trang thiết bị:

-Đầu tư trang thiết bị kỹ thuật, thiết bị văn phòng để đưa vào khai thác có hiệu quả.

14. Công tác lao động sản xuất, an ninh trật tự, PCCC:

-Công tác lao động sản xuất:

+ Quản lý, đầu tư chăm sóc và phát triển 46ha Điều kiện có. Trong đó khu vực ngoài thôn 37ha; Khu vực trong bệnh viện 9ha. Đã tổ chức đấu giá để giao cho các hộ dân và CBVC quản lý, thu hoạch.

+ Cây cao su: Liên kết với CBVC của bệnh viện trồng 30 ha cây cao su. Kiểm tra, đôn đốc, bón phân đúng quy trình kỹ thuật.

+ Cây tre lá măng: Bón phân, vun gốc đảm bảo nguồn măng cung cấp bếp ăn bệnh nhân.

+ Duy trì phát triển đàn gia súc, gia cầm.

+ Duy trì và mở rộng diện tích rau xanh

-Công tác an ninh trật tự, PCCC:

+ Công tác an ninh trật tự kiểm soát chặt chẽ không để mất tài sản của bệnh viện, ngăn chặn thảm lây ma túy.

+ Kiểm tra thường xuyên công tác PCCC không để xảy ra cháy nổ trong bệnh viện và khu vực lân cận.

15. Công tác thi đua:

-Bệnh viện tiếp tục phấn đấu đạt danh hiệu “Bệnh viện xuất sắc”.

-Tập thể lao động xuất sắc.

16. Công tác xã hội, chăm lo đời sống:

-Tiếp tục thực hành tiết kiệm và chi tiêu hợp lý để cải thiện đời sống, tạo điều kiện cho CBVC an tâm thực hiện tốt nhiệm vụ.

- Thực hiện tốt công tác xã hội: Tổ chức vận động quyên góp tinh thần tương thân tương ái hỗ trợ cho người có hoàn cảnh khó khăn, tình nguyện tham gia hiến máu nhân đạo.
- Phối hợp các đơn vị thực hiện tổ chức khám bệnh và phát thuốc miễn phí.
- Tổ chức thăm hỏi trường hợp ốm đau, thai sản..., tổ chức thực hiện phong trào thi đua, phong trào văn hóa – văn nghệ, thể dục thể thao nhân các ngày lễ lớn trong năm.
- Khen thưởng định kỳ và đột xuất cho những CBVC có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

IV. NHỮNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

Để thực hiện tốt nhiệm vụ giai đoạn 2016-2018, Bệnh viện đề ra những giải pháp như sau:

1. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn đội ngũ cán bộ viên chức hiện có của bệnh viện, để đáp ứng công tác khám chữa bệnh, chăm sóc toàn diện cho bệnh nhân nội, ngoại trú và cộng đồng.
2. Tăng cường công tác tiếp nhận, đảm bảo tăng số lượng bệnh nhân, nâng cao công suất giường bệnh. Nâng cao chất lượng điều trị, giảm tỷ lệ tử vong. Thường xuyên thực hiện kiểm tra, định kỳ và đột xuất việc thực hiện quy chế chuyên môn, đánh giá rút kinh nghiệm để khắc phục sửa chữa.
3. Chú trọng công tác quản lý chất lượng bệnh viện và các tiêu chí chất lượng bệnh viện.
4. Tăng cường đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp hạng bệnh viện, quản lý cán bộ viên chức. Không ngừng đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, áp dụng sáng kiến cải tiến đúc rút kinh nghiệm trong điều trị quản lý phục vụ BN ngày càng tốt hơn.
5. Từng bước xây dựng cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng. Sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị y tế nhằm thu hút người bệnh đến điều trị.
6. Đảm bảo đủ thuốc thiết yếu chữa bệnh, phát huy cao vai trò Hội đồng thuốc và Điều trị, chống lãng phí và lạm dụng thuốc.
7. Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục sức khỏe bằng các hình thức như phát thanh, tờ rơi để nâng cao nhận thức cho bệnh nhân, tổ chức hoạt động vui chơi cho bệnh nhân hàng tuần.
8. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa y tế, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan ban ngành, đoàn thể để huy động tối đa sự tham gia của CBVC và cộng đồng.
9. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ viên chức, nhằm động viên kịp thời nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công việc.
10. Tổ chức học tập và thực hiện tốt y đức, quy tắc ứng xử kết hợp với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Để đảm bảo thực hiện đạt chỉ tiêu của Sở Y tế và những mục tiêu ưu tiên trong giai đoạn 2016-2018 cần có sự phân công chức trách quyền hạn cụ thể như sau:

- Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, sự phối hợp Công đoàn, Đoàn thanh niên giúp ban Giám đốc quản lý, điều hành có hiệu quả. Tạo nên mối đồng thuận cao trong mọi hoạt động bệnh viện dựa trên cơ sở dân chủ.
- Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quán triệt chủ trương lãnh đạo, đề ra nhiệm vụ cụ thể của từng cá nhân để thực hiện tốt kế hoạch công tác của bệnh viện.
- Nâng cao vai trò tư vấn của các Hội đồng: Hội đồng Quản lý Chất lượng bệnh viện, Hội đồng Khoa học Kỹ thuật, Hội đồng thuốc và Điều trị, Hội đồng Điều

dưỡng, Hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn, Hội đồng người bệnh, Hội đồng thi đua khen thưởng, kỷ luật....

- Các phòng chức năng xây dựng kế hoạch tham mưu cho Giám đốc bệnh viện và tổ chức triển khai thực hiện đến các khoa. Từ đó, các khoa căn cứ vào kế hoạch và tình hình của khoa mình để tổ chức thực hiện.

- Thành lập ban kiểm tra, tổ giám sát để kiểm tra định kỳ, đột xuất tiến độ công việc, khen thưởng kịp thời những nhân tố tích cực đồng thời phát hiện những thiếu sót để bổ sung, chấn chỉnh kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động giai đoạn 2016-2018 của Bệnh viện Nhân Ái.
Kính trình Ban Giám đốc Sở Y tế xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Sở Y tế TPHCM;
- Các phòng, khoa BVNA;
- Lưu VT, PKH&TH.

GIÁM ĐỐC



BS. Nguyễn Thành Long